

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Châu Thành, ngày 12 tháng 7 năm 2024

Số: 79/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ dân sự thụ lý số 338/2024/TLST-VHN ngày 14/6/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Văn A, sinh năm 1980;

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1985;

Địa chỉ: ấp P, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh chị tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau vào ngày 7/3/2003, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn. Anh chị chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Anh chị đã nhiều lần cho nhau cơ hội hàn gắn nhưng không được. Nhận thấy mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung tên là Phạm Thị Ngọc K, sinh ngày 13/10/2001 (đã thành niên) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết và Phạm Ngọc

Kim Y sinh ngày 19/12/2012, anh chị thỏa thuận giao Phạm Ngọc Kim Y cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh A không phải cấp dưỡng nuôi con

[3] Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn A và chị Nguyễn Thị Kim T.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Ngọc Kim Y sinh ngày 19/12/2012 cho chị Nguyễn Thị Kim T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh Phạm Văn A không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Anh A và chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011391 ngày 10/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành xem như anh A và chị T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã.
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Ngọc Hồ